

PHỤ LỤC SỐ 05

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2021)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- ✓ Tên công ty : Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP
- ✓ Địa chỉ trụ sở chính : Số 193, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
- ✓ Điện thoại : (84-4) 6287 6666
- ✓ Fax : (84-4) 6288 3333
- ✓ Email : quanhecodongvimico@vimico.vn
- ✓ Vốn điều lệ : 2.000.000.000.000
- ✓ Mã chứng khoán : **KSV**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	856/NQ-VIMICO	14/4/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021.3. Báo cáo tài chính hợp nhất; Báo cáo tài chính Công ty mẹ - Tổng công ty và Phương án

			<p>phân phối lợi nhuận Công ty mẹ 2020.</p> <p>4. Báo cáo thực hiện chi trả tiền lương, thù lao Người quản lý năm 2020 và kế hoạch năm 2021.</p> <p>5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021.</p> <p>6. Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.</p> <p>7. Sáp nhập Công ty TNHH MTV Đá quý Việt Nhật - Vimico vào Tổng công ty và Hợp đồng sáp nhập Công ty TNHH MTV Đá quý Việt Nhật - Vimico vào Tổng công ty.</p> <p>8. Điều lệ Tổng công ty sửa đổi bổ sung lần thứ tư.</p> <p>9. Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty Khoáng sản - TKV.</p> <p>10. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p> <p>11. Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.</p> <p>12. Đề án Tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2021-2025.</p> <p>13. Hợp đồng phối hợp kinh doanh, cơ chế mua bán sản phẩm và Hợp đồng mua bán đồng tầm dài hạn với TKV.</p> <p>14. Báo cáo một số nội dung về tình hình thực hiện và các thay đổi điều chỉnh của Dự án Mở rộng nâng công suất nhà máy luyện đồng Lào Cai và Hợp đồng thực hiện gói thầu số 8.</p> <p>15. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p>
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2021)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản - TKV gồm các Ông:

- Ông: Nguyễn Văn Hải - Trưởng ban QLV Tập đoàn Công nghiệp Than -

Khoáng sản Việt Nam; Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025;

- Ông: Trịnh Văn Tuệ - Thành viên HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025; Tổng Giám đốc Tổng công ty;

- Ông: Đặng Đức Hưng - Thành viên chuyên trách HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025;

- Ông: Ngô Quốc Trung - Thành viên HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025; Phó Tổng giám đốc Tổng công ty;

- Ông Bùi Tiến Hải - Thành viên HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025; Phó Tổng giám đốc Tổng công ty;

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Hải	Chủ tịch HĐQT	5/10/2015	27	100%	
2	Trịnh Văn Tuệ	Thành viên HĐQT-TGD	8/9/2016	27	100%	
3	Đặng Đức Hưng	Thành viên chuyên trách HĐQT	16/3/2018	27	100%	
4	Ngô Quốc Trung	Thành viên HĐQT	5/10/2015	27	100%	
5	Bùi Tiến Hải	Thành viên HĐQT	25/3/2020	27	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Sơ kết công tác sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 và triển khai kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2021;

- Định kỳ họp HĐQT để đưa ra các Nghị quyết về các giải pháp điều hành hoạt động SXKD, đánh giá kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời;

- Kiểm tra, giám sát việc điều hành SXKD bám sát mục tiêu kinh tế của Nghị quyết HĐQT, sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định của Tổng Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2021, cùng các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

- HĐQT cũng đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua tại đại hội các nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty;

- Điều hành thực hiện kế hoạch SXKD đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

- HĐQT Tổng công ty đã kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện quy trình từ việc xây dựng Đề án kiện toàn chức danh lãnh đạo cấp cao của Tổng công ty theo đúng quy định.

- Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty Khoáng sản - TKV.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT đã thành lập các Tổ thẩm định quá trình thực hiện dự án đầu tư để giúp HĐQT Tổng công ty trong công tác kiểm soát và thẩm định các nội dung công việc có liên quan trong quá trình quản lý dự án đầu tư xây dựng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2019)

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY/THÁNG
1	Nghị quyết số 55/NQ-VIMICO	Ngày 11/01/2021
2	Nghị quyết số 140/NQ-VIMICO	Ngày 19/01/2021
3	Nghị quyết số 196/NQ-VIMICO	Ngày 26/01/2021
4	Nghị quyết số 250/NQ-VIMICO	Ngày 02/02/2021
5	Nghị quyết số 311/NQ-VIMICO	Ngày 18/02/2021
6	Nghị quyết số 329/NQ-VIMICO	Ngày 22/02/2021
7	Nghị quyết số 345/NQ-VIMICO	Ngày 23/02/2021
8	Nghị quyết số 362/NQ-VIMICO	Ngày 23/02/2021
9	Nghị quyết số 398/NQ-VIMICO	Ngày 01/3/2021
10	Nghị quyết số 426/NQ-VIMICO	Ngày 03/3/2021
11	Nghị quyết số 473/NQ-VIMICO	Ngày 09/3/2021
12	Nghị quyết số 539/NQ-VIMICO	Ngày 16/3/2021
13	Nghị quyết số 566/NQ-VIMICO	Ngày 18/03/2021

14	Nghị quyết số 596/NQ-VIMICO	Ngày 22/03/2021
15	Nghị quyết số 618/NQ-VIMICO	Ngày 22/03/2021
16	Nghị quyết số 690/NQ-VIMICO	Ngày 29/03/2021
17	Nghị quyết số 708/NQ-VIMICO	Ngày 30/03/2021
18	Nghị quyết số 710/NQ-VIMICO	Ngày 30/03/2021
19	Nghị quyết số 877/NQ-VIMICO	Ngày 19/04/2021
20	Nghị quyết số 888/NQ-VIMICO	Ngày 20/04/2021
21	Nghị quyết số 972/NQ-VIMICO	Ngày 28/04/2021
22	Nghị quyết số 1016/NQ-VIMICO	Ngày 05/5/2021
23	Nghị quyết số 1060/NQ-VIMICO	Ngày 10/5/2021
24	Nghị quyết số 1261/NQ-VIMICO	Ngày 31/5/2021
25	Nghị quyết số 1335/NQ-VIMICO	Ngày 08/6/2021
26	Nghị quyết số 1456/NQ-VIMICO	Ngày 22/06/2021
27	Nghị quyết số 1515/NQ-VIMICO	Ngày 29/06/2021

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lương Văn Lĩnh	Trưởng BKS	6/10/2015	05	100%	
2	Phạm Xuân Phong	Thành viên BKS	26/4/2017	05	100%	
3	Nguyễn Nam Hưng	Thành viên BKS	25/3/2020	05	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ điều hành và cổ đông:

- 6 tháng đầu năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ các hoạt động SXKD của đơn vị trực thuộc; tham gia cùng HĐQT thông qua các kế hoạch SXKD. Kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính trước khi công bố

thông tin;

- Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Tổng công ty và cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát nghiên cứu tài liệu và tham gia cơ bản các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng quản trị; họp giao ban liên tịch giữa HĐQT và Ban điều hành đều; họp giao ban Ban điều hành; họp giao ban văn phòng Tổng công ty; một số cuộc họp theo chuyên đề nghiệp vụ, qua đó các nghị quyết của HĐQT đều được tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời;

- Giám sát các hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT, các Quy chế, Quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Tổng công ty ban hành.

- Giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc điều hành thông qua việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các quy định của Tổng Giám đốc Tổng công ty trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT công ty và tài liệu khác liên quan.

- Tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty đều được gửi tới Ban Kiểm soát;

- Công tác trao đổi thông tin, phối hợp giữa Ban Kiểm soát Công ty với các cổ đông được thực hiện đảm bảo quy định của Điều lệ Tổng công ty.

4. Hoạt động khác của BKS:

- Tham gia vào việc lựa chọn và đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021. Chuẩn bị tài liệu báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (thẩm tra BCTC năm 2020, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021). Thực hiện kiểm soát tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty, kiểm soát báo cáo thực hiện đầu tư XD CB, công tác quyết toán vốn đầu tư dự án trọng điểm, hoạt động mua bán vật tư, tái cơ cấu doanh nghiệp, tiêu thụ

- Xem xét việc ban hành hệ thống Quy chế, Quy định của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật (bao gồm nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế ..)



- Kiểm soát việc thực hiện quỹ tiền lương, thực hiện lao động, thu nhập và thực hiện quyền lợi của người lao động và các hoạt động khác, theo Biên bản nghị quyết Hội nghị người lao động hàng năm và Biên bản Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua.

- Các nội dung khác phù hợp với Điều lệ của Tổng công ty.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Phụ lục 01 kèm theo).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *(Không có)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *(Không có)*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *(Không có)*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo. *(Không có)*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. *(Không có)*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. *(Không có)*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

(Phụ lục 02 kèm theo)



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

(Phụ lục 03 kèm theo)

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác. *thar*

CHỦ TỊCH HĐQT

(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Hải



DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty ngày 22/7/2021)

T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	Hội đồng quản trị							
1	Nguyễn Văn Hải		Chủ tịch HĐQT	030068000611 cấp ngày 18/12/2015 tại Cục CS ĐKQL CT & DLQG về dân cư	56C ngõ 117, Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội	15/5/2019		Theo NQ ĐHĐCĐ
2	Trịnh Văn Tuệ		TV.HĐQT, TGD	063013124 cấp ngày 30/5/2011 tại Lào Cai	Liên kè 17-28 Khu đô thị mới Văn Khê, Phường La Khê, Hà Đông, Hà Nội	8/9/2016		
3	Đặng Đức Hưng		TV chuyên trách HĐQT	013245159 cấp ngày 17/11/2009 tại Hà Nội	Số 1 ngách 89 ngõ 508 Đường Láng, Đống Đa, Hà Nội	26/3/2018		
4	Ngô Quốc Trung		TV.HĐQT, PTGD	011723590 cấp ngày 25/9/2005 tại Hà Nội	Chung cư 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội	15/6/2018		
5	Bùi Tiến Hải		TV.HĐQT, PTGD	013327645 cấp ngày 18/9/2021 tại Hà Nội	Số 49B, ngõ Tô Hoàng, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	25/3/2020		
II	Ban Kiểm soát							
1	Lương Văn Lĩnh		Trưởng BKS	013346353 cấp ngày 4/10/2010 tại Hà Nội	Số 74, ngõ 173/68 Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội	6/10/2015		Theo NQ ĐHĐCĐ
2	Nguyễn Nam Hưng		TV BKS	012946660 cấp ngày 22/3/2007 tại Hà Nội	17/293 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội	25/3/2020		
3	Phạm Xuân Phong		TV BKS	013240406 cấp ngày 23/12/2009 tại Hà Nội	Số 2 ngõ 48 Dương Quảng Hàm, Phường Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội	26/4/2017		
II	Ban Điều hành							
1	Trịnh Văn Tuệ							Đã nêu tại mục I - Hội đồng quản trị



2	Ngô Quốc Trung	Đã nêu tại mục I - Hội đồng quản trị					
3	Bùi Tiến Hải	Đã nêu tại mục I - Hội đồng quản trị					
4	Đào Minh Sơn		Phó TGD	013545813 cấp ngày 7/6/2012 tại Hà Nội	T10 - 12B - 16 Khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	6/10/2015	
5	Lê Tuấn Ngọc		Phó TGD	019070000008 cấp ngày 29/8/2013 tại Cục CS ĐKQL CT & DLQG về dân cư	14N3 – TT xe khách Nam Hà Nội, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	23/2/2021	
6	Lý Xuân Tuyên		Phó TGD	063409733 Cấp ngày 9/9/2019 tại Lào Cai	Phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	5/11/2019	



DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty ngày 22/7/2021)

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Hải		Chủ tịch HĐQT	030068000611 cấp ngày 18/12/2015 tại Cục CS ĐKQL CT & DLQG về dân cư	56C ngõ 117, Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội	10.000	0,005	
-	Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam (TKV)		Ông Nguyễn Văn Hải là đại diện theo ủy quyền của TKV		226 Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội	196.117.900	98,06	
2	Trịnh Văn Tuệ		TV.HĐQT, PTGD	063013124 cấp ngày 30/5/2011 tại Lào Cai	Liên kè 17-28 Khu đô thị mới Văn Khê, Phường La Khê, Hà Đông, Hà Nội	15.200	0,0076	
	Nguyễn Thị Kim Oanh		Văn phòng Tổng công ty Khoáng sản TKV	008177000069 Cấp ngày 14/7/2016 tại Cục CS ĐKQL CT & DLQG về dân cư	Liên kè 17-28 Khu đô thị mới Văn Khê, Phường La Khê, Hà Đông, Hà Nội	1.300	0,00065	
3	Đặng Đức Hưng		TV HĐQT chuyên trách	013245159 cấp ngày 17/11/2009 tại Hà Nội	Số 1 ngách 89 ngõ 508 Đường Láng, Đống Đa, Hà Nội	3.000	0,00015	
4	Ngô Quốc Trung		TV.HĐQT, PTGD	011723590 cấp ngày 25/9/2005 tại Hà Nội	Chung cư 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội	5.100	0,00255	
5	Bùi Tiến Hải		TV. HĐQT, PTGD	013327645 cấp ngày 18/09/2021 tại Hà Nội	Số 49B, ngõ Tô Hoàng, P. Cầu Dền, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	5.000	0,0025	



6	Lý Xuân Tuyên	PTGD	063409733 cấp ngày 9/9/2019 tại Lào Cai	Phòng Cốc Lều, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	18.000	0,0090
	Nguyễn Thu Hà	Văn phòng Tổng công ty Khoáng sản TKV	063081901 cấp ngày 10/7/2015 tại Lào Cai	Phòng Cốc Lều, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	2.900	0,00145
7	Đào Minh Sơn	Phó TGD	013545813 cấp ngày 7/6/2012 tại Hà Nội	T10 - 12B - 16 Khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	13.400	0,0067
8	Lê Tuấn Ngọc	Phó TGD	019070000008 cấp ngày 29/8/2013 tại Cục CS DKQL CT & DLQG về dân cư	14N3 - TT xe khách Nam Hà Nội, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	2.900	0,00145
	Vũ Thị Thu Huyền	Phòng TCKT Tổng công ty Khoáng sản - TKV	001175000618 cấp ngày 07/5/2021 tại Cục CS quản lý hành chính về đất đai xã hội	14N3 - TT xe khách Nam Hà Nội, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1.200	0,00060
9	Lương Văn Linh	Trưởng BKS	013346353 cấp ngày 4/10/2010 tại Hà Nội	Số 74, ngõ 173/68 Hoàng Hoa Thám, Ngõc Hà, Ba Đình, Hà Nội	1.000	0,0005
10	Nguyễn Nam Hưng	TV BKS	012946660 cấp ngày 22/3/2007 tại Hà Nội	151/35 Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Mai, Hà Nội	1.000	0,0005
11	Phạm Xuân Phong	TV BKS	013240406 cấp ngày 23/12/2009 tại Hà Nội	Số 2 ngõ 48 Dương Quang Hàm, Phường Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0
12	Đặng Thanh Hải - Đại diện theo pháp luật của TKV (cổ đông lớn của VIMICO)				20.000	0,01000

